

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HC-PT

Ngày 27-8-2026

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Phước Thanh;

2. Ông Trần Thanh Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 21/2026/TLPT-HC ngày 27-7-2026 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do bản án sơ thẩm số: 12/2026/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh Tây Ninh, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐ-PT ngày 11 tháng 8 năm 2026, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Võ Thành H, sinh năm 1961; CCCD số: 080061000456, ngày cấp: 14-02-2022, nơi cấp: Bộ C. Nơi cư trú: Tổ A, ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông H: Ông Vương Sơn H1, sinh năm 1984; CCCD số 072084005730, cấp ngày 28-10-2024; trú tại: Số C, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh (Giấy ủy quyền ngày 28-01-2026); có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ: Ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp D, xã T, tỉnh Tây Ninh là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền số 853, ký ngày 23-02-2026); có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Nguyễn Đức S, chức vụ: Phó Trưởng phòng Kinh tế - Xã hội, xã T (Theo Văn bản ủy quyền số 5844/UBND ngày 24-8-2026); có mặt.

Người kháng cáo: Ông Võ Thành H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện ông Võ Thành H và người đại diện hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Từ năm 1999 ông Võ Thành H canh tác trồng cây keo, cây tràm cặp đường G thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh (Nay là xã T, tỉnh Tây Ninh); ông H đã khai thác được 02 lần và hiện tại cây đến lượt khai thác. Ngày 13-11-2025, ông H làm đơn yêu cầu được khai thác cây keo – tràm cặp đường 785B thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh gửi Ủy ban nhân dân (Viết tắt UBND) xã T.

Ngày 08-01-2026, UBND xã T ban hành Công văn số 44/UBND về trả lời đơn của ông H, nội dung: Không cho ông H tác động, cắt hạ cây tràm hai bên đường nhựa 785B, cây trồng trên các bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ.

Việc UBND xã T ban hành không cho ông H tác động, cắt hạ cây tràm hai bên đường nhựa 785B, cây trồng trên các bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H vì cây keo – tràm cặp đường G thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh ông H trồng và chăm sóc từ năm 1999 cho đến nay. Hiện tại, các hộ dân canh tác cây tràm hai bên đường nhựa 785B, cây trồng trên các bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ đã cùng thời điểm với ông H được khai thác xong.

Nay ông H yêu cầu: Hủy Công văn số 44/UBND, ngày 08-01-2026 của Chủ tịch UBND xã T. Giao cho ông H được khai thác cây keo, cây tràm đường G thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh nêu trên.

Tại văn bản số 1327/UBND ngày 18-3-2026, Chủ tịch UBND xã T, tỉnh Tây Ninh và người đại diện hợp pháp của người bị kiện có ý kiến như sau:

Ông Võ Thành H yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND ngày 08-01-2026 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh và giao cho ông H được quyền khai thác toàn bộ cây keo, cây tràm trồng dọc tuyến đường 785B, thuộc ấp H, xã T. Ủy ban nhân dân xã T có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý, nguồn gốc đất: Căn cứ Quyết định số: 126/QĐ-UBND, ngày 15-01-2018 của UBND tỉnh T về việc thu hồi 3.320.539,72 m², đất thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH MTV M (Nay là Công ty Cổ phần M); Căn cứ Quyết định số: 127/QĐ-UBND, ngày 15-01-2018 của UBND tỉnh T về việc giao 3.320.539,72 m² đất tại xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh cho UBND huyện T quản lý, tổ chức thực hiện theo phương án sử dụng quỹ đất bàn giao địa phương sau khi cổ phần hóa của Công ty Cổ phần M; Căn cứ Quyết định số: 1204/QĐ-UBND ngày 04-5-2018 của UBND tỉnh T về việc phê duyệt Phương án sử dụng quỹ đất Công ty TNHH MTV M bàn giao về địa phương quản lý; Căn cứ Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 11-10-2024 của UBND tỉnh T về

việc điều chỉnh nội dung Phương án sử dụng quỹ đất Công ty TNHH MTV M bàn giao địa phương quản lý; Căn cứ Công văn số 8798/UBND ngày 20-11-2025 của UBND tỉnh T về việc tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Phương án sử dụng quỹ đất Công ty TNHH MTV M và Công ty Cổ phần M bàn giao địa phương quản lý sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã;

2. Về hồ sơ quản lý đất đai: Hồ Nước T1, cây trồng trên đất hồ, trồng trên các đường bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ, hành lang đường là đất công do Nhà nước quản lý, bố trí theo Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 15-01-2018 của UBND tỉnh, diện tích Hồ Nước T1 3.320.539,72 m²; diện tích này cũng nằm trong Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12-6-2018 của UBND tỉnh T về việc giao cho UBND huyện T 34.036.394,38 m² đất để tổ chức thực hiện phương án sử dụng quỹ đất bàn giao về địa phương.

Biên bản số 60/BB-PTCKH ngày 01-11-2017 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện T và Công ty TNHH MTV M về việc giao nhận tài liệu, hồ sơ và tài sản do Công ty M giữ hộ, các cây trồng ông Võ Thành H đề nghị khai thác là tài sản do Công ty TNHH MTV M bàn giao cho UBND huyện T quản lý theo Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 15-01-2018 của UBND tỉnh T.

Công văn số 912/UBND ngày 09-3-2022 của UBND huyện T về việc xử lý vụ việc có liên quan đến đơn của ông Võ Thành H trong đó... *“đề nghị ông Võ Thành H không tác động, cắt hạ cây tràm hai bên đường nhựa 785B”*.

3. Về hiện trạng đất và tài sản trên đất: Số cây tràm, keo trên hành lang đường nhựa ĐT.785B, cây tiếp giáp hai bên đường mòn bờ đất trong hồ là đất công do Nhà nước quản lý, bố trí theo Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 15-01-2018 của UBND tỉnh T, diện tích hồ Nước trong 3.320.539,72 m²; diện tích trồng cây tràm, keo này cũng nằm trong Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12-6-2018 của UBND tỉnh T về việc giao cho UBND huyện T 34.036.394,38 m² đất để tổ chức thực hiện phương án sử dụng quỹ đất bàn giao về địa phương.

4. Ý kiến liên quan đến nội dung khởi kiện của ông Võ Thành H: Ngày 28-11-2025, UBND xã T nhận được đơn của Võ Thành H, sinh năm 1961, địa chỉ tại ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh, đơn đề ngày 25-11-2025. Nội dung đơn ông H xin khai thác cây tràm đã trồng hai bên hành lang đường nhựa ĐT.785B thuộc đất Công ty TNHH MTV M bàn giao về địa phương quản lý.

Ngày 08-01-2026, UBND xã T đã ban hành Công văn số 44/UBND về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Võ Thành H, nội dung: Số cây tràm, keo đã trồng trên hành lang đường nhựa ĐT.785B tiếp giáp hai bên là đất Hồ Nước T1, trồng trên các đường bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ là tài sản gắn liền với đất mà UBND tỉnh T thu hồi từ Công ty Cổ phần M giao về địa phương quản lý. Nội dung trình bày theo đơn của ông Võ Thành H đã được UBND huyện T (cũ) trả lời tại Công văn số 312/UBND ngày 09-3-2022 *“Đề nghị ông Võ Thành H không tác động, cắt hạ cây tràm hai bên đường nhựa 785B nêu trên”*... UBND xã T đề nghị ông Võ Thành H không tác động, cắt hạ cây tràm hai bên hành lang đường nhựa ĐT.785B, cây trồng trên các đường bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ và gửi văn bản cho ông Võ Thành H biết, thực hiện.

Như vậy, ông H yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND ngày 08-01-2026 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh và giao cho ông H được quyền khai thác toàn bộ cây keo, cây tràm trồng dọc hành lang tuyến đường nhựa ĐT.785B, thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh là không có cơ sở nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 12/2026/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 30, 31, 115, 116 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; các Điều 76, 139, 217 của Luật Đất đai năm 2024; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27-6-2025 hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành H về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND, ngày 08-01-2026 của Chủ tịch UBND xã T và về việc giao cho ông H được quyền khai thác cây keo, cây tràm đường G thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23-6-2026, có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm; chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H.

Tại phiên tòa, ông Võ Thành H và ông Vương Sơn H1 là người đại diện theo uỷ quyền của ông H trình bày: Ông H giữ nguyên kháng cáo; yêu cầu sửa bản án sơ thẩm; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H. Ông H xác định trước khi trồng cây tràm, cây keo trên tuyến đường nhựa ĐT.785B, thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh và trong nội địa của Hồ Nước T1 thì ông chưa được cơ quan, tổ chức nào đồng ý cho ông trồng, do ông tự ý trồng nhưng chính quyền địa phương không ngăn cản.

Đồng thời, tại biên bản bàn giao giữa Công ty TNHH MTV M với UBND tỉnh T và UBND huyện T (cũ), không thể hiện có bàn giao số cây tràm, cây keo do ông H trồng. Ngoài ra, khu vực Hồ Nước T1 có các hộ dân khác trồng cây đã được khai thác xong.

Bà Trương Thị Thu T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày: người bị kiện vẫn giữ nguyên ý kiến, các căn cứ chứng minh số cây tràm, cây keo trồng dọc hành lang tuyến đường nhựa ĐT.785B, thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh được bàn giao cho UBND xã quản lý. Đề nghị Tòa án xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày:

Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Luật Tổ tụng Hành chính trong việc thụ lý vụ án, ban hành văn bản tố

tụng đúng thẩm quyền và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho các đương sự, bảo đảm đúng trình tự thủ tục, dân chủ trong xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Đối với những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Luật Tố tụng Hành chính.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Thành H; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

1.1. Ông Võ Thành H kháng cáo là còn trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 206, Điều 213 của Luật Tố tụng hành chính, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

1.2. Người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa nhưng có người đại diện hợp pháp; căn cứ Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo luật định.

1.3. Về đối tượng bị khởi kiện:

Người khởi kiện ông Võ Thành H khởi kiện yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND, ngày 08-01-2026 của Chủ tịch UBND xã T, tỉnh Tây Ninh về việc trả lời yêu cầu của ông H yêu cầu giao cho ông H được quyền khai thác cây keo, cây tràm trên tuyến đường G thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

1.4. Về thời hiệu khởi kiện: Ông Võ Thành H nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND ngày 08-01-2026 của Chủ tịch UBND xã T và được Tòa án nhân dân khu vực 11 thụ lý ngày 04-02-2026 nên còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Võ Thành H, nhận thấy:

Theo đơn khởi kiện ông Võ Thành H yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND ngày 08-01-2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh và giao cho ông được quyền khai thác toàn bộ cây keo, cây tràm trồng dọc hành lang tuyến đường nhựa ĐT.785B, thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh, nhận thấy:

Ngày 01-11-2017 Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện T và Công ty TNHH MTV M lập Biên bản số 60/BB-PTCKH ngày 01-11-2017 về việc giao nhận tài liệu, hồ sơ và tài sản do Công ty M giữ hộ, trong đó có nội dung giao toàn bộ diện tích đất Hồ Nước T1, trồng trên các đường bờ đất, đường mòn nội đồng trong hồ là tài sản gắn liền với đất và đính kèm phụ lục có cây tràm, keo đã trồng trên hành lang đường nhựa ĐT.785B tiếp giáp hai bên là đất Hồ Nước T1.

Ngày 15-01-2018 UBND tỉnh T ban hành Quyết định số 126/QĐ-UBND, về việc thu hồi 3.320.539,72 m², đất thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH MTV M (nay là Công ty Cổ phần M); Quyết định số: 127/QĐ-UBND, ngày 15-

01-2018 của UBND tỉnh T về việc giao 3.320.539,72 m² đất tại xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh cho UBND huyện T quản lý, tổ chức thực hiện theo phương án sử dụng quỹ đất bàn giao địa phương sau khi cổ phần hóa của Công ty Cổ phần M.

Ngày 12-6-2018 UBND tỉnh T ban hành Quyết định số 1486/QĐ-UBND về việc thu hồi 34.036.394,38 m² đất thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH MTV M (nay là Công ty Cổ phần M) và Quyết định số 1487/QĐ-UBND cùng ngày 12-6-2018 của UBND tỉnh T về việc giao cho UBND huyện T 34.036.394,38 m² đất để tổ chức thực hiện phương án sử dụng quỹ đất bàn giao về địa phương giao cho UBND huyện T đất để tổ chức thực hiện phương án sử dụng quỹ đất bàn giao về địa phương.

Tuy nhiên, theo ông Võ Thành H và người đại diện hợp pháp của ông H cho rằng việc ông H tự ý trồng cây Keo, cây Tràm trên hành lang tuyến đường nhựa ĐT.785B và trên phần đất do Công ty TNHH MTV M quản lý, không có thuê mượn hay do Công ty TNHH MTV M bàn giao quản lý, sử dụng và đã khai thác tận thu số cây tràm, cây keo này được 04 lần. Hội đồng xét xử nhận thấy, ông H không được Nhà nước cho thuê, cho mượn; không được giao, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông H tự ý trồng cây trên đất do Nhà nước quản lý; đồng thời, ông H cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc ông H là người trồng, chăm sóc các cây trồng này. Do đó, cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành H là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định trên, nhận thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận; không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Thành H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Võ Thành H không được chấp nhận, nên ông H phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm, nhưng ông H là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hành chính phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính;
2. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Võ Thành H;
3. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2026/HC-ST ngày 10-6-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh Tây Ninh.
4. Căn cứ vào các Điều 30, 31, 115, 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; các Điều 76, 139, 217 của Luật Đất đai năm 2024; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27-6-2025 hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

4.1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành H về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với yêu cầu hủy Công văn số 44/UBND, ngày 08-01-2026 của Chủ tịch UBND xã T và về việc giao cho ông H được quyền khai thác cây keo, cây tràm đường G thuộc ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh.

4.2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Võ Thành H là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí nên được miễn tiền án phí.

4.3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Võ Thành H được miễn tiền án phí hành chính phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 11;
- Phòng THADS Khu vực 11;
- Phòng GD, KT, TT&THA;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Tuấn